

STT	Họ và tên	Nam sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
510	Huỳnh Thị Thu Hiền	20/12/1988	271892777	Thường trú tổ 0K, kp1	Hàng rong rau củ quả	Bùn Long	01/04/2020	0	1.000.000		
511	Lê Minh Cảnh	20/12/1988	271539043	Thường trú tổ 0K, kp1	Xe ôm	Cầu Mới Hòa An	01/04/2020	0	1.000.000		
512	Nguyễn Thị Hồng	01/01/1960	291070016	Tạm trú tổ 20 kp3	Phục vụ quán	Quán Quyền Anh Bùn Long	01/04/2020	0	1.000.000		
513	Nguyễn Thị Kim Thoa	29/11/2003	272973447	Tạm trú tổ 20 kp3	Phục vụ quán	Quán Quyền Anh Bùn Long	01/04/2020	0	1.000.000		
514	Lê Ánh Phương	25/10/1975	271436188	Thường trú 2/17 tổ 17, kp3	Hàng rong bán nước	Bưu điện phường Bùn Long	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

17. PHƯỜNG THÔNG NHẬT

515	Lưu Anh	21/9/1957	270046221	1613/33 KP 3	xe ôm	kp 3	01/04/2020	0	1.000.000		
516	phạm Thuần Hội	11/12/1952	79062004474	202 tổ 13 kp 3	xe ôm	bồn nước Trưng Dưng	01/04/2020	0	1.000.000		
517	Lê Thị Kim Tô Liên	27/10/1978	271328562	45/4 kp 1	rửa chén,	Nhà hàng Tài	01/04/2020	0	1.000.000		
518	Đặng Thị Chà	1967	371549479	32/3 tổ 7 KP 4	rửa chén	quán Mịch Vườn	01/04/2020	0	1.000.000		
519	Trần Tuyết Ánh	12/01/1961	270092970	20/1 kp 4	rửa chén	com sinh viên	01/04/2020	0	1.000.000		
520	Phạm Thị Trừng	15/10/1957	170894390	tổ 5 KP 4	tạp vụ	quán com Phú Gia	01/04/2020	0	1.000.000		
521	Sơn Thị Thảo	1973	365604304	TT KP 4	rửa chén	quán ăn Hồng Phái	01/04/2020	0	1.000.000		
522	Tông Thị Đào	1962	334526781	32/3 tổ 7 KP 4	rửa chén	Nhà Trang phố	01/04/2020	0	1.000.000		
523	Vũ Thị Tường	28/11/1948	270057203	tổ 5 KP 4	rửa chén	KS Đồng Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
524	Trần Đông Hải	20/10/1967	272696566	2/30 KP 6	xe ôm	BX Biên Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
525	Nguyễn Văn Tuấn	11/09/1967	270971443	2/34 KP 6	xe ôm	P. Thống Nhất	01/04/2020	0	1.000.000		
526	Huỳnh Kim Long	24/10/1962	270097195	tổ 1 KP 6	xe ôm	P. Thống Nhất	01/04/2020	0	1.000.000		
527	Che Trí Tài	16/6/1976	271161983	33 KP 6	xe ôm	P. Thống Nhất	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
528	Nguyễn Ngọc Long	27/10/1953	270093687	85 KP 6	xe ôm	P. Thống Nhất	01/04/2020	0	1.000.000		
529	Nguyễn Trí Thiện	09/03/1967	270782003	2/30 kp 6	xe ôm	P. Thống Nhất	01/04/2020	0	1.000.000		
530	Phạm Văn Chí	13/1/1958	270023580	87 kp 6	xe ôm	P. Thống Nhất	01/04/2020	0	1.000.000		
531	Vũ Ngọc Hiếu	30/3/1957	270167998	94 kp 6	xe ôm	P. Thống Nhất	01/04/2020	0	1.000.000		
532	Nguyễn Văn Giàu	1963	270093284	14/23 KP 6	xe ôm	P. Thống Nhất	01/04/2020	0	1.000.000		
533	Bùi Thế Quý	19/8/1964	272205412	21 KP 6	xe ôm	P. Thống Nhất	01/04/2020	0	1.000.000		
534	Nguyễn Anh Kiệt	10/12/1962	270093536	19/14 KP 6	xe ôm	P. Thống Nhất	01/04/2020	0	1.000.000		

18. PHUƠNG TÂN BIÊN

535	Vũ Thị Khánh Vân	08/12/1974	271289313	22/75 kp1	phụ bếp	Phố Cỏ Trăn - 118 kp12 hồ nai	01/04/2020	0	1.000.000		
536	Quách Năng Thuận	19/04/1967	270703746	105B/5 kp2	bán các loại ốc dạo	không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		
537	Lê Thị Nhung	22/01/1998	175011811	40D/5 kp2	Bán hàng rong (móc tai, móc khoa, bông tai...	không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		
538	Uông Ngọc Bình	10/08/1989	173453862	264/52 kp2	Bán hàng rong (móc tai, móc khoa, bông tai...	không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		
539	Nguyễn Thị Thu Cúc	12/02/1989	272155741	58B/5 kp2	Bán gói, bánh dẻo	Công viên 30/4	01/04/2020	0	1.000.000		
540	Bùi Thị Diệu Linh	11/10/1982	272937237	111/5 kp2	bán cơm chiên vỉa hè	vía hè cổng trường Võ thị sáu	01/04/2020	0	1.000.000		
541	Trần Thủy An	21/11/1986	271751193	54/5 kp2	bán bánh dẻo vỉa hè	vía hè khu vực hồ nai	01/04/2020	0	1.000.000		
542	Quách Hữu Hòa	16/03/1981	271415569	24A/1 kp3	bán quán ăn sáng hủ tiếu, bún, hoành cảnh GD khó khăn	24A/1 kp3	01/04/2020	1.800.000	1.000.000		
543	Phạm Văn Tề	08/11/1964	270407567	138/2 kp3	bán cà phê, hoành cảnh GD khó khăn	81/3 kp3	01/04/2020	0	1.000.000		
544	Phạm Văn Hoan	16/03/1972	270985229	16/1 kp3	bán cà phê, hoành cảnh GD khó khăn	16/1 kp3	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
545	Phạm Thị Kim Anh	30/11/1976	271158918	16/1 kp3	bán cà phê, hoành cảnh GD khó khăn	16/1 kp3	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
546	Vũ Thị Tường Vy	23/01/1984	271548798	129 kp3	Bán cơm, hoàn cảnh GD khó khăn	129 kp3	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
547	Vũ Thuý Hà	20/11/1980	271594269	32A/1 kp3	Bán phở, hoàn cảnh GD khó khăn	32A/1 kp3	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
548	Nguyễn Thị Thanh Hải	20/03/1971	270914322	132/1 kp3	bán bún riêu sáng, hoàn cảnh GD khó khăn	132/1 kp3	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
549	Quách Văn Tin	17/08/1967	270703973	151/1 kp3	bán quán ăn vặt, giải khát, hoàn cảnh GD khó khăn	137 kp3	01/04/2020	0	1.000.000		
550	Trần Quyết Tâm	28/06/1981	271506391	145/3 kp4	phụ bếp	nhà hàng ngọc cảnh, Hồ nai	01/04/2020	0	1.000.000		
551	Dương Quỳnh Hoa	29/06/1984	271548726	274/3 kp4	làm và bán bánh ngọt, hoàn cảnh GD khó khăn	274/3 kp4	01/04/2020	500.000	1.000.000		
552	Nguyễn Thị Mai	11/08/1959	270401512	62B/7 KP5A	bán cà phê cóc	lưu động	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
553	Vũ Thị kim hương	11/08/1974	271067052	18/7 kp5A	bán cơm vỉa hè	quán vỉa hè	01/04/2020	0	1.000.000		
554	Ngô Thị Mỹ	30/04/1969	272437683	245B/8 kkp5B	bán bánh mì xe đẩy	dầu đường xóm 8	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
555	Trần Thị Đào	06/08/1983	162597014	42/8 KP 5B	Bán hàng rong nộm mủ quán áo	Lưu động	01/04/2020	0	1.000.000		
556	Vũ Thị Thuý Hồng	30/04/1986	271745087	174/8 KP 5B	Bán bún ăn sáng	Tân biên	01/04/2020	0	1.000.000		
557	Nguyễn Văn Hào	02/01/1982	162432795	42/8 KP 5B	Bán quán áo đảo	Lưu động	01/04/2020	0	1.000.000		
558	Quách Thị Thanh Tuyền	06/05/1986	112203190	269/8 KP 5B	Phu quán ăn	Tân biên	01/04/2020	0	1.000.000		
559	Nguyễn mạnh Hùng	20/01/1998	272798005	480/8 kp5B	phụ bếp, lao động chính, gia đình khó khăn	nhà hàng Thạc Hương	01/04/2020	900.000	1.000.000		
560	Vũ Thị Hằng	26/09/1976	272050060	362/8 KP 5B	Bán cháo bằng xe đẩy	trước cổng trường Võ Thị Sáu	01/04/2020	0	1.000.000		
561	Trương Thị Tô Nữ	02/10/1991	272089119	173A/8 KP 5B	Bán nước, bánh trưng trộn vỉa hè	Via hè	01/04/2020	0	1.000.000		
562	Nguyễn Thị Mai Hương	06/12/1962	272377526	126/6B KP6	Bán cháo, hoàn cảnh khó khăn	126/6B KP6	01/04/2020	0	1.000.000		
563	Trần Đức Thuý	10/05/1973	271474945	76/4 KP6	Bán nước giải khát, lao động chính, hoàn cảnh GD khó khăn	chợ tân biên	01/04/2020	0	1.000.000		
564	Hoàng Thị Thái Hà	14/01/1977	271242389	63/6 KP6	Bán bún, hủ tiếu vỉa hè	via hè	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Nam sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chú
565	Nguyễn Thị Thuý Nhi	08/02/1992	271849611	77A/4 KP6	Bán thịt nướng vỉa hè	Via hè Tổ 1 KP6	01/04/2020	0	1.000.000		
566	Mai Hữu Dê	11/10/1965	270704247	65/4 KP6	bán trứng vịt lộn vỉa hè	Via hè Tổ 1 KP6	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
567	Phạm Thị Hương	27/07/1959	270400126	64B/5 KP6	Bán bún, hủ tiếu vỉa hè	Via hè Tổ 1 KP6	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
568	Bùi Thị Thu Hằng	1982	271444233	68/6B KP6	Bán bún, hủ tiếu vỉa hè	Via hè Tổ 1 KP6	01/04/2020	0	1.000.000		
569	Bùi Thị Kim Hương	09/01/1960	270400456	86/4 KP6	bán hủ tiếu, vỉa hè	Via hè tổ 2 KP6	01/04/2020	0	1.000.000		
570	Nguyễn Minh Tú	14/08/1997	272623432	48/6 KP6	bán đồ gia dụng vỉa hè	Via hè Hồ nai	01/04/2020	0	1.000.000		
571	Vũ Thị Hồng Nhung	24/10/1973	271076655	141E/6B KP6	Bán bún, hủ tiếu gỗ	hàng Trạm y tế p Tân biến	01/04/2020	0	1.000.000		
572	Nguyễn Thị Yên Nhi	09/02/1991	272201552	59/6B KP6	bán bánh cuốn vỉa hè, lao động chính	Via hè Giáo xứ Trung Nghĩa	01/04/2020	0	1.000.000		
573	Trần Văn Tùng	04/01/1968	270746160	124/4 tổ 1 KP6	Bán bún, hủ tiếu vỉa hè	Via hè Tổ 1 KP6	01/04/2020	0	1.000.000		
574	Trần Văn Khánh	09/05/1960	270401119	74/4 KP6	bán bánh mì xe đẩy	via hè	01/04/2020	0	1.000.000		
575	Vũ Thị Vui	1959	272269091	94/6 KP6	bán bánh cuốn vỉa hè, lao động chính	via hè kp6	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
576	Nguyễn Đức Quyền	20/09/1972	270985106	24A/5 KP6	bán cà phê, nước giải khát dạo	hàng nhà thờ Hà Nội	01/04/2020	0	1.000.000		
577	Nguyễn Văn Vinh	20/08/1959	270914258	79/6 KP6	bán hủ tiếu gỗ	Nhà Văn hóa cũ	01/04/2020	0	1.000.000		
578	Nguyễn Thị Quỳnh Như	27/07/1990	271971483	53/49 KP6	bán hàng cơm lễ đường	Tổ 3 kp6	01/04/2020	0	1.000.000		
579	Bùi Thị Luyện	15/01/1964	270400425	96/6 KP6	Bán bánh gai dạo	cổng GX Hà Nội	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
580	Vũ Thị Tuy	15/03/1960	272794157	220A/6 KP6	bán đồ ăn sáng dạo	Khu vực giáp kp6 kp9	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
581	Vũ Quốc Đại	25/04/1983	370917581	33/6B KP6	bán bánh cam dạo	Khu vực chợ Phúc Lâm	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
582	Nguyễn Văn Minh	20/10/1960	270400516	77A/4 KP6	bán bún thịt nướng vỉa hè	Tổ 1 KP6	01/04/2020	0	1.000.000		
583	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	13/03/1973	272379152	31A/6 KP6	Bán bún, hủ tiếu gỗ	tổ 8 KP6	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Nam sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đóng)	Số tiền hỗ trợ (BVT đóng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chức vụ
584	Quách Thị Lê	00/00/1973	271065615	86/4 KP6	bán bánh cuốn vỉa hè	hàng Trám y tế p Tân biên	01/04/2020	0	1.000.000		
585	Phạm Thị Liễu	00/00/1969	272019883	95/6B KP6	bán bún riêu quán cóc	Tổ 18 KP6	01/04/2020	0	1.000.000		
586	Nguyễn Quang Hưng	11/04/1978	271744568	192/6A KP6	bán hủ tiếu quán cóc	tổ 17 KP6	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
587	Vũ Anh Vũ	20/03/1986	271740239	523/8/8 KP6	phụ bán cơm trưa	Công viên 30/4	01/04/2020	0	1.000.000		
588	Bùi Thị Mỹ Nhung	20/08/1982	271475212	68B/6B KP6	bán chè đào	via hè tổ 18 KP6	01/04/2020	0	1.000.000		
589	Phạm thị Hiền	22/03/1959	270400891	52/6 KP6	bán cháo lòng vỉa hè	via hè tổ 11 KP6	01/04/2020	0	1.000.000		
590	Nguyễn Thành Khương	18/06/1974	271067403	63/6 KP6	bán bún, hủ tiếu vỉa hè	via hè tổ 11 KP6	01/04/2020	0	1.000.000		
591	Vũ Thị Hoa	24/04/1958	270915955	162/6B KP6	bán cà phê cóc	via hè tổ 19 KP6	01/04/2020	0	1.000.000		
592	Đào Thị Tâm	12/10/1970	270951479	124/4 KP6	bán bún riêu vỉa hè	via hè tổ 1 KP6	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
593	Trần Trọng Phạm Tuấn	15/12/1983	271548869	29B/6 KP6	bán trà sữa, cà viên chiên nhỏ lẻ	tổ 5 KP6	01/04/2020	0	1.000.000		
594	Ngô Thị Ngọc Bích	17/02/1990	271872220	29/5 KP6	bán cơm trưa, nước giải khát vỉa hè	hàng nhà thờ Hà Nội	01/04/2020	0	1.000.000		
595	Phạm Thanh Xuân	07/05/1972	272270336	173A/6 KP6	Bán cà phê quán cóc	Công viên 30/4	01/04/2020	0	1.000.000		
596	Nguyễn Đăng Hải Triều	31/07/1989	271921127	48B/6 KP6	phụ quán ăn	quán Teki	01/04/2020	0	1.000.000		
597	Đào Thị Thu Hoài	18/01/1983	271740362	109/4 KP6	bán hàng ăn sáng, bún mọc, hủ tiếu gõ	hàng nhà thờ Hà Nội	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
598	Nguyễn Thị Ngoan	1978	285199213	95/6 KP6	Bán Dụng cụ gia đình (lãi xe lòi đi bán)	KCN Bàu xéo	01/04/2020	0	1.000.000		
599	Hồ Thị Thanh Hằng	08/09/1999	272766024	95/6 KP6	Bán Dụng cụ gia đình (lãi xe lòi đi bán)	KCN Bàu xéo	01/04/2020	0	1.000.000		
600	Trần Thị Minh Hà	1985	341388659	58A/6 KP6	bán phở, lao động chính, hoàn cảnh GD khó khăn	58A/6 KP6	01/04/2020		1.000.000		
601	Phạm Văn Hương	1976	187522127	30/6 KP6	bán rau củ dạo bằng xe lòi	Lưu động	01/04/2020	0	1.000.000		
602	Phạm Thị Ninh	04/04/1992	187155112	30/6 KP6	phụ bán quán chè (trái ly)	Tiền chè Hoa - Chợ Sắt	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền bù trừ (BVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
603	Phan Thị mẫu	01/07/1975	186291809	30/6 kp6	Bán xôi dạo	Khu vực Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
604	Đỗ Thị hà	02/02/1993	272151259	482/4 kp10	phụ bán bún, cơm	170/3 kp1 Tân Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
605	Đỗ minh hải	03/09/1997	272716747	482/4 kp10	phụ bán bún, cơm	170/3 kp1 Tân Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
606	Nguyễn văn An	26/11/1964	271578056	61/19 kp6	xe ôm	bv Thống nhất	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
607	Trần Quốc Anh	23/08/1984	271588480	155K/6B kp6	chạy xe 3 bánh	chợ Tân biên	01/04/2020	0	1.000.000		
608	Huỳnh Thị Kim Nga	1969	272831153	40B/6 kp6	bán xôi chiên lê đường	lê đường kp6	01/04/2020	300.000	1.000.000		
609	Nguyễn Thị THiệt	08/11/1968	270914582	313A/2 kp8A	bán bánh tiêu dạo	chợ kp6	01/04/2020	0	1.000.000		
610	Trần Thị Phương hiền	27/01/1988	271961169	63B/6 kp6	phục vụ quán	bùn mọc đồng Tân	01/04/2020	0	1.000.000		
611	Đặng Minh Hoàng	20/10/1958	271024032	71R/6B kp6	Đi lượn ve chai	Khu vực hồ nai	01/04/2020	0	1.000.000		
612	Nguyễn Đức Khanh	25/10/1982	271529779	141D/6B kp6	bán hàng ăn sáng bún, nui, mì và hủ	Via hè kp6	01/04/2020	0	1.000.000		
613	Nguyễn Thị Kim hải	02/02/1960	270401714	62A/4 kp6	phục vụ quán	bùn mọc đồng Tân	01/04/2020	0	1.000.000		
614	Nguyễn Đăng Hoàng Phi	12/12/1994	272334357	115/6B kp6	phục vụ quán	the fren coffee tea	01/04/2020	0	1.000.000		
615	Lê Thị bao	16/01/1959	170468055	69F/6B kp6	Đi lượn ve chai	Khu vực hồ nai	01/04/2020	0	1.000.000		
616	Trần Thị Chi	05/09/1960	270389604	106A/6B kp6	bán hàng rong, đẩy xe nước dạo	Khu vực hồ nai	01/04/2020	0	1.000.000		
617	Đào Thị Kha	29/05/1965	272376240	kp5	phụ quán ăn	ốc anh thư kp10	01/04/2020	0	1.000.000		
618	Lê Thị Vi	12/12/1985	187155109	KP6	Bán xe kem dạo	Lưu đông	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
619	Dương Thị Kim Loan	17/03/1965	270486782	kp9	bán bún, hủ tiếu sáng	kp6	01/04/2020	0	1.000.000		
620	Võ Thanh Huyền	08/03/1961	250660177	Kp7	bán cơm vỉa hè	Lưu đông	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
621	Nguyễn Thị Thăng	23/03/1970	270305765	60c/4 kp7	Bán bánh ướt dạo	hẻm 134 kp7	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chữ
622	Phạm Thị Hải	13/09/1984	272718105	77b/4 kp7	bán chè, nước ngọt dạo	hẻm 134 kp7	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
623	Nguyễn Thị Bích Thái	27/06/1965	270404053	79d/4 kp7	bán chè dạo	chợ Đại lộ	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
624	Nguyễn Thị Vân	1960	270407176	161/4 kp7	Bán nước ướp lạnh, xôi	Via hè KCN	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
625	Nguyễn Thị Thanh Vân	11/02/1983	271767523	61/4 kp7	Bán nước sâm, mía lau, bí đao lạnh dạo	chợ Đại lộ	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
626	Nguyễn Đình Chiến	04/02/1994	272445573	46b/4 kp7	Bán bánh trứng tròn, đồ chơi trẻ em	các chợ	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
627	Nguyễn Thị Sáu	19/05/1962	272337459	270/4 kp7	bán xôi, bánh chưng, đánh dây dạo	chợ Đại lộ	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
628	Phan Thị Bích Huệ	23/08/1982	271563012	109/4 kp7	bánh chuối chiên, xôi chiên xe đẩy	via hè kp7	01/04/2020	0	1.000.000		
629	Dương Hồng Nhi	21/10/1986	91505822	223/4 kp7	Gội cuốn, cơm chiên via hè	Khu Đại lộ	01/04/2020	1.400.000	1.000.000		
630	Nguyễn Thị Anh Đào	04/01/1976	271262568	29/a kp7	Bán nước ngọt các loại ở via hè	Công viên 30/4	01/04/2020	1.800.000	1.000.000		
631	nguyễn Thị Thủy	15/05/1988	276059143	134/39/2 kp7	Bán đồ ăn vặt	cổng trường học	01/04/2020	0	1.000.000		
632	Bùi Thị Thu Hiền	01/01/1981	271444125	13/4 kp7	Bán xôi, bánh cuốn dạo	chợ nhỏ	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
633	Nguyễn Thị Thu Phương	15/02/1997	261401598	134/39/2 tổ 5 kp7	bán đồ chơi học sinh	cổng trường TH Phú Đồng	01/04/2020	0	1.000.000		
634	Là Thiên Tâm	25/01/1995	272126835	134/39/2 tổ 5 kp7	bán đồ chơi học sinh	cổng trường TH Phú Đồng	01/04/2020	1.600.000	1.000.000		
635	Nguyễn Thị Khung	1949	270407456	141/4kp7	bán gói cuốn via hè	via hè Công viên 30/4	01/04/2020	0	1.000.000		
636	Nguyễn Thanh Hải	22/03/1963	270392574	52a/4 kp7	bán bánh mì xe đẩy	Kp10 tân biên	01/04/2020	1.700.000	1.000.000		
637	Nguyễn Hoàng yến Nhung	22/07/2002	272855127	132B/4 kp7	phụ quán bún riêu	230A/ kp1	01/04/2020	0	1.000.000		
638	Hoàng Thị Quỳnh	09/07/1986	271740562	16 K31, khu KĐC kp 8a	bán cơm tấm bằng xe đẩy via hè	via hè kp 8a	01/04/2020	0	1.000.000		
639	Vũ Mạnh Tường	1973	361490452	16 K31, khu KĐC kp 8a	bán cơm tấm bằng xe đẩy via hè	via hè kp 8a	01/04/2020	0	1.000.000		
640	Nguyễn Duy Phương	01/02/1983	271959951	457/2 kp 8a	Bán soup cua lè đường	gần trường Th Hoàng Hoa Thám	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
641	Phạm Thị Lan Phương	09/06/1987	271862689	1136/2 kp 8a	bán cháo sáng vỉa hè	via hè khu phố 1, Tân Biên	01/04/2020	0	1.000.000		
642	Hoàng Thị Hương	1971	272334362	566a/2 kp 8a	bán đồ ăn sáng vỉa hè	via hè kp 8b	01/04/2020	0	1.000.000		
643	Trần Thị Thu Trâm	06/03/1975	271262570	58d/1 kp 8a	bán phở, lao động chính, hoàn cảnh GD khó khăn	trước UBND phường cũ - kp6 Tân Biên	01/04/2020	0	1.000.000		
644	Trương Thị Thư	3/06/1973	272870249	j59 kp 8a	bán bún sáng vỉa hè	Vai hè kp 8a	01/04/2020	0	1.000.000		
645	Vũ Thị Bích Trâm	31/10/1988	271951566	lô j41 kp 8a	bán đồ ăn vỉa hè	trước trường TH Phú Đồng	01/04/2020	0	1.000.000		
646	Nguyễn Thị Thu Thủy	21/07/1971	271073346	78/1 kp 8a	bán nước giải khát dạo	Công viên 30/4	01/04/2020	0	1.000.000		
647	Mai Thị Thảo	20/10/1965	272118148	65d/2 kp 8a	bán nước giải khát dạo	Công viên 30/4	01/04/2020	0	1.000.000		
648	Phạm Thị Xuân	21/05/1955	270401087	92/8/26 kp 8a	bán đồ ăn bún hủ tiếu gõ	Đội điện CV 30/4	01/04/2020	0	1.000.000		
649	Vũ Thị Hiền	08/12/1964	270708880	40/1 kp 8a	bán nước giải khát dạo	Công viên 30/4	01/04/2020	0	1.000.000		
650	Dương Thị Thủy	03/06/1982	271645834	161/2 kp 8a	bán bánh mì xe đẩy	KP8A Tân Biên	01/04/2020	0	1.000.000		
651	Chu Vũ Phương Anh	31/01/1990	271961195	374/2 kp 8a	phụ bán đồ ăn sáng	tổ 2, kp 1 p Tân Hiệp	01/04/2020	0	1.000.000		
652	Chu Văn Roanh	17/12/1950	272203614	374/2 kp 8a	phụ bán đồ ăn sáng	tổ 2, kp 1 p Tân Hiệp	01/04/2020	0	1.000.000		
653	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	07/02/1992	272087864	91/1 kp 8a	bán nước giải khát dạo	tổ 1, kp 8a	01/04/2020	0	1.000.000		
654	Chu Thị phương	21/03/1960	272507790	360/2 kp8A	bán nước giải khát, hộ khó khăn	360/2 kp8A	01/04/2020	0	1.000.000		
655	Ngô Thị Hồng	10/04/1964	271073476	105/63/26 kp8A	bán nước giải khát, hộ khó khăn	105/63/26 kp8A	01/04/2020	0	1.000.000		
656	Nguyễn Thị Uyên	08/07/1978	272939107	357C/2 kp8A	bán xôi dạo	357C/2 kp8A	01/04/2020	0	1.000.000		
657	Bùi Văn Nhân	01/01/1968	271767967	105/65/06 kp8A	Bán thịt cầy, hoàn cảnh gd khó khăn	105/65/06 kp8A	01/04/2020	0	1.000.000		
658	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	24/05/1971	270928020	456A/2 kp8A	bán nước giải khát dạo, gd khó khăn	456A/2 kp8A	01/04/2020	0	1.000.000		
659	Trần Xuân Hòa	15/05/1995	272633633	537E/2 kp8A	Bán linh kiện điện thoại, quần áo bằng xe đẩy, dựng đủ treo quần áo lên bán	Chợ Phú Thọ - trảng dài	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
660	Nguyễn Thị Mỹ Dung	27/03/1991	271967771	154/2 kp8A	phụ bán bún	75/2 an bình, trung hòa, trảng bom	01/04/2020	0	1.000.000		
661	Vũ Thị Phương Thảo	27/06/1986	271740783	35/2 kp 8a	bán nước giải khát dạo	kp 8a	01/04/2020	0	1.000.000		
662	Nguyễn Thị Mai Loan	18/11/1977	271231394	292a/2 kp 8a	bán nước giải khát dạo	kp 8a	01/04/2020	0	1.000.000		
663	Bùi Thị Thu Thủy	06/02/1969	070805332	23/1 kp 8a	bán nước giải khát dạo	kp 8a	01/04/2020	0	1.000.000		
664	Vũ Thị Hằng	1972	271344776	105/181/8 kp 8a	bán nước giải khát dạo	kp5b Tân Biên	01/04/2020	0	1.000.000		
665	Nguyễn Thị Oanh	07/11/1988	272583873	569a/2 kp 8a	bán quán ăn sáng hủ tiếu, bún, hoành thánh GĐ khó khăn	KTĐC kp 8a	01/04/2020	0	1.000.000		
666	Hoàng Thị Vân	08/07/1980	272921775	535a/2 kp 8a	bán nước giải khát	535a/2 kp 8a	01/04/2020	0	1.000.000		
667	Quách Thị Chin	08/07/1980	271645025	545/2 kp 8a	bán nước giải khát	545/2 kp 8a	01/04/2020	0	1.000.000		
668	Trần Thị Thoan	25/10/1995	272557559	187/2 kp 8a	phụ bán quán cà ông Tân, hơ đông chỉnh gđ khó khăn	187/2 kp 8a	01/04/2020	0	1.000.000		
669	Bùi Đức Đạt	01/04/1987	271913767	63B/1 kp8A	bán nước giải khát xe đẩy	kp7	01/04/2020	1.600.000	1.000.000		
670	Nguyễn Châu Hoàng Yến	17/02/1985	79185011833	537E/2 kp 8a	bán bánh mì xe đẩy	không có định	01/04/2020	0	1.000.000		
671	Nguyễn Thành Lâm	05/11/1975	273010399	60a/3 kp 8b	phục vụ nhà hàng	nhà hàng Thạc Hương	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
672	Phạm Thị Vân	16/9/1982	273649250	60a/3 kp 8b	phục vụ nhà hàng	nhà hàng Thạc Hương	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
673	Huỳnh Thị Bích Trang	03/12/1986	311805313	60a/3 kp 8b	phục vụ nhà hàng	nhà hàng Thạc Hương	01/04/2020	1.600.000	1.000.000		
674	Đặng Xuân Long	1975	370761449	231/3 kp 8b	bán hàng rong rau củ quả trái cây xe đẩy	khv vực Tân Biên	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
675	Đặng Thị Nhiệm	19/9/1979	370844534	231/3 kp 8b	bán hàng rong rau củ quả trái cây xe đẩy	khv vực Tân Biên	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
676	Nguyễn Thao Uyên	13/6/1990	273313546	60a/3 kp 8b	phục vụ nhà hàng	nhà hàng Thạc Hương	01/04/2020	0	1.000.000		
677	Lê Trường Hưng	09/05/1995	241509484	60a/3 kp 8b	phục vụ nhà hàng	nhà hàng Thạc Hương	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
678	Trương Thị phương Thảo	07/10/2001	276071343	150C 1 tổ 3 kp8B	bán hàng rong củ chiên, đậu phộng, trứng củ đao	đường Phạm văn Thuận	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
679	Nguyễn Thị Kim Yến	20/1/1971	270919644	105/3 kp8B	bán bún riêu đêm	Chợ Đêm Tân Biên	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
680	Nguyễn Thị Thơm	18/05/1965	272479030	115E/3 kp8B	Bán Kem dạo	khu vực biên hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
681	Đặng Thị Huyền Trang	05/06/1991	026051881	231/3 kp8B	bán Khoai mì, đậu phộng, trứng cút bằng xe đạp dạo	khu vực chợ ngã 3 trí an		900.000	1.000.000		
682	Nguyễn Ngọc Tiến	23/11/1985	023793600	493/176 kp 9	bán đồ ăn vỉa hè	kp 9	01/04/2020	0	1.000.000		
683	Vũ Thị Nương	29/12/1958	270057448	32/5 kp 9	bán nước giải khát dạo	khu vực trường cao đẳng y tế	01/04/2020	0	1.000.000		
684	Vũ Thị Thanh Thủy	06/07/1983	271569098	4/5 kp 9	nhân viên bán bánh mì, lao động chính, gđ khoa khám	lò mì Quốc Đức	01/04/2020	0	1.000.000		
685	Ngô Minh Hoàng Đức	18/07/1969	022070286	139/5 kp 9	bán đồ ăn sáng bánh canh, nui vỉa hè	Tổ 1 kp 9	01/04/2020	0	1.000.000		
686	Vũ Thị Hòa	23/07/1964	270403656	85/18 kp 9	bán xôi bằng xe đạp	trước cổng trường CID Y tế DN	01/04/2020	0	1.000.000		
687	Nguyễn Thị Thêm	01/10/1979	272448507	301a/5 kp 9	bán nước giải khát bằng xe đẩy	trước cổng trường CID Y tế DN	01/04/2020	0	1.000.000		
688	Nguyễn Văn Khánh	12/07/1980	271357558	142c/5 kp 9	bán đồ ăn vặt, nước giải khát vỉa hè	via hè kp 9	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
689	Trần Thị Hải	01/06/1960	272193052	61/79 kp 9	bán đồ ăn vặt, nước giải khát vỉa hè	gần cổng trường Nguyễn Trãi	01/04/2020	0	1.000.000		
690	Vũ Thị Thơm	05/03/1982	250566398	483/4 kp 10	bán bánh chuối chiên dạo	khu vực chợ Thành Tâm	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
691	Nguyễn Thị Chuyên	11/07/1981	272507822	483/4 kp 10	bán bánh cuốn vỉa hè	via hè	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
692	Ngô Đình Quỳnh Châu	12/11/1997	272697029	766/32 kp10	phụ quán nước, lao động chính, gđ nhà	766/32 kp10	01/04/2020	0	1.000.000		
693	Đặng Văn Chiến	25/09/1972	272716503	526B/4 kp10	Xe ôm	Trước cổng BV Thành Tâm	01/04/2020	0	1.000.000		
694	Trần Ngọc Minh	27/07/1986	271740753	39/4 kp10	Xe ôm	Trước cổng BV Thành Tâm	01/04/2020	1.700.000	1.000.000		
695	Nguyễn Thị Kim Huyền	04/06/1980	272330611	123/13 kp 10	bán hàng rong mũ nón, quần áo	khu vực chợ Thành Tâm	01/04/2020	0	1.000.000		
696	Nguyễn Thị Anh Quỳnh	17/01/1983	271535811	9/4 kp 10	bán hàng rong rau củ quả trái cây xe đẩy	khu vực chợ Thành Tâm	01/04/2020	0	1.000.000		
697	Vũ Văn Hùng	10/04/1983	272229373	555/4 kp 10	bán hàng rong bông bay, đồ chơi trẻ em	Không cố định	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Tuần nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
698	Lương Văn Hội	08/01/1949	272150871	tổ 1, kp 10	bán hàng rong bóng bay, đồ chơi trẻ em	Công Điện Martin, các trường học	01/04/2020	0	1.000.000		
699	Lại Thị Kim Lan	09/10/1991	271971656	123/2 kp 10	bán hàng rong rau củ quả trái cây xe đẩy	không cố định	01/04/2020	0	1.000.000		
700	Chu Thị Khuyên	1957	270430561	123/21 kp 10	bán hàng rong rau củ quả trái cây xe đẩy	không cố định	01/04/2020	0	1.000.000		
701	Nguyễn Hoàng phương Uyên	20/03/2000	272969201	597A/4 kp10	phụ bán quán ăn	597A/4 kp10	01/04/2020	0	1.000.000		
702	Đỗ Thị Kim Nguyễn	19/8/1969	270859868	11b/4 kp 10	bán hàng rong, đưa củ xe đẩy	Khu vực chợ Thành Tâm	01/04/2020	0	1.000.000		
703	Nguyễn Thụy Ngọc Diệp	31/01/1978	271376607	38/4 kp10	phụ bán quán ăn, lao động chính, gđ khó khăn	38/4 kp10	01/04/2020	0	1.000.000		
704	Nguyễn Thị Quyên	1990	371454913	316B/4 kp10	Bán chơi rẽ	lề đường	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
705	Đỗ Văn Hà	20/06/1952	270392966	55/5 kp2	Xe ôm	khúc vực chợ sát chợ Tân Biên	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
706	Quách Hoàng Luân	31/05/1990	271960432	105B/5 kp2	chạy xe 3 bánh	khu vực tân hòa, tân biên	01/04/2020	900.000	1.000.000		
707	Nguyễn Văn Thơm	18/11/1959	270914180	42D/5 kp2	Xe ôm	Công viên 30/4	01/04/2020	500.000	1.000.000		
708	Phạm vũ mỹ Duyên	09/07/1994	272334429	111D/5 kp2	bán bánh chuối chiên dạo	Khu vực tân biên, hồ nai, tân hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

19. PHƯỜNG LONG BÌNH TÂN

709	Lương Thị Lan	1964	270237483	tổ 18 kp2	bán bánh mì rong	gần cổng BV Shingmart, kp 1 P. Long Bình Tân	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
710	Dư Thị Hoa	1958	365168174	tổ 2 kp2	bán hàng rong hủ tiếu gò	kp1 kp2 p Long Bình Tân	01/04/2020	800.000	1.000.000		
711	Phạm Thị Cúc	1962	270675049	tổ 10 kp2	bán bánh mì rong	khu phố 2 p long Bình Tân	01/04/2020	400.000	1.000.000		
712	Nguyễn Thị Phương	1986	184466593	tổ 6 kp2	hủ tiếu gò	kp Bình Dương p Long Bình tân	01/04/2020	650.000	1.000.000		
713	Nguyễn Văn Tú	10/11/1971	270970016	thường trú 28/9H, tổ 4, kp Bình Dương	bán hủ tiếu gò	khu phố Bình Dương	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
714	Nguyễn Thị Hồng Ánh	1982	25726844	83 HVTổ 7 kp1	bán hàng rong bánh mì	cổng Diệc kp1 p Long Bình Tân	01/04/2020	800.000	1.000.000		
715	Trần T Bích Tuyền	1987	271919692	71/4/34/tổ 10 kp1	Bán hàng rong b mì	gần trường th long bình tân	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Nam sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
716	Phan Văn Nhi	1966	272992093	69B1 tổ 32 kp1	bán hàng rong bánh mì	kp1 p Long Bình Tân	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
717	Chu Thị Nga	1963	35163001682	9/K5 tổ20 kp1	Bán hàng rong rau củ quả	p. long bình tân	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
718	Trần Thị Xuân Ly	1968	270945727	H1/2 tổ 20 kp1	Bán hàng rong mì gõ trứng luộc	khu vực kp1 p long Bình Tân	01/04/2020	1.600.000	1.000.000		
719	Nguyễn Thị Loan	1990	233133353	K6/3 tổ 20 kp1	Bán hàng rong b mì	kp1 p long Bình Tân	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
720	Nguyễn Văn Minh	23/07/1961	291078724	tổ 32 kp3 (tam trú)	lái xe motto 2 bánh chòe khách	Không có đình	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
721	Nguyễn Thị Bông	1961	272726480	259/2 tổ 3, KP Thái Hòa, P Long Bình Tân	Bán hàng rong b mì	Không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		
722	Nguyễn Văn Oanh	1981	1081019937	37/TTổ7A KP1(tam trú)	Bán hàng rong rau , củ quả	lòng vòng kp1(tam trú)	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
723	Trần Ngọc Lành	1978	271384073	18/18 kp Bình Dương	lái xe motto 2 bánh chòe khách	Kp1, Kp Bình Dương P Long Bình Tân	01/04/2020	0	1.000.000		
724	Nguyễn Thị Khuyển	1954	170494110	Tổ 15 Kp Bình Dương(Tam Trú)	thụ gom về chai	Không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		
725	Nguyễn Cường	1973	211924041	Tổ 10 Kp Bình Dương(Tam trú)	bán hàng rong trái cây	kp Bình Dương,Kp Long Diêm,p.Long Bình tân	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
726	Nguyễn Thị Thiên	1966	272237517	89/4 Kp Long Diêm P. Long Bình Tân	phụ bán hàng	quán Ca phê OM1 kp 1,Diêm p Long Bình tân	01/04/2020	0	1.000.000		
727	Vũ Văn Tuấn	1976	172193299	Tổ 19 Kp 2 P. Long Bình tân	bán hàng rong kẹo , đá bảo	bán xung quang trường học Long Thành	01/04/2020	800.000	1.000.000		
728	Lê thị Liễu	1963	272816710	Tổ 21 kp2 P. Long Bình Tân	Bán xôi đào	Không có đình	01/04/2020	500.000	1.000.000		
729	Lê Phúc Tú	1954	272805874	Tổ 21 kp2 P. Long Bình Tân	lái xe motto 2 bánh chòe khách	Kp 1 P Long Bình Tân	01/04/2020	0	1.000.000		
730	Nguyễn Thanh Bình	1974	271104039	15/116 kp 1 p. Long Bình Tân	Bán hàng rong sữa đậu nành	Kp 1 P Long Bình Tân	01/04/2020	800.000	1.000.000		
731	Vũ Thị Tiến	1960	21011984	tổ 10 Kp2 P. Long Bình tân	Bán hủ tiếu gõ	Không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		
732	Phạm Thị Diệu	1975	272237350	Tổ 10 Kp1 P. Long Bình tân	Bán hàng rong rau củ quả	Phường Long bình Tân	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
733	Trương Thị Hiền	1972	272279864	21/E6 kp1 p.Long Bình Tân	Bán bún rong	Khu phố 1. Long Bình Tân	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
734	Nguyễn Thị Truyền	1985	272927080	1A kp Thái Hòa p. long Bình Tân	Bán Quần áo rong	Không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chú
735	Nguyễn Minh Trí	1981	212180700	1B/Q1 kp 1 p. Long Bình Tân	Bán hoa rong	cổng 11 kp3p. Long Bình Tân	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
736	Đỗ Thị lan	1978	272726867	Tổ 4 KP Thái Hòa P. Long Bình Tân	Bán Quấn áo rong	Không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		
737	Đỗ Thị Nhung	1966	271668294	Tổ 20 KP1 P. Long Bình Tân	Bán bún rong	Kp 1 P Long Bình Tân	01/04/2020	1.600.000	1.000.000		

20. PHƯỜNG Hố Nai

738	Phạm Văn Đồng	1990	272123558	78C/3 kp1	xe ba gác	lun đông	01/04/2020	0	1.000.000		
739	Bùi Tuấn Phong	1962	270885948	61/3 kp1	xe ba gác	Chợ sải	01/04/2020	0	1.000.000		
740	Bùi Quốc Trường	1976	271242612	79/3 kp1	xe ba gác	kp1 Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
741	trần thị tin	1954	272271563	58/4 kp1	bán rong khoai, bắp	Khu vực hồ nai	01/04/2020		1.000.000		
742	Mai Thị Bích Ngọc	1968	272178889	15/10 kp2	phụ quán bún riêu	28/13 kp4 Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
743	Nguyễn Thị Cừ	1953	270386608	14b/11 kp2	phụ bán hủ tiếu	14b/11 kp2 Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
744	Trần văn Thu	1960	270871099	2A/10 kp2	thủ gom ve chai	khu phố 1-kp4	01/04/2020	0	1.000.000		
745	Lê Thị Minh Trang	1962	270374720	16/10 kp2	Phụ quán phở	16/10 kp2 Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
746	Trần Ngọc Hương	1958	270386376	13/8 kp2	Phụ quán bún	13a/8 kp2	01/04/2020	0	1.000.000		
747	Nguyễn Thị Kim Mỹ	1970	270914767	5/12 kp2	phụ quán phở	kp5 Tăng Dài	01/04/2020	0	1.000.000		
748	Hoàng Thị Hoa	1974	270915097	155/6 kp2	phụ quán nhậu	155/6 kp2 Hố nai	01/04/2020	0	1.000.000		
749	Hoàng Thị Phương Mai	1992	272345658	21c/12 kp2	Phụ bán bún đậu	20/17 kp3 Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
750	Phạm Thị Thủy Linh	1969	270751486	13b/12 kp2	phụ bán bánh cuốn	11/11 kp4 Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
751	Nguyễn Trí Hùng	1962	270386668	22a/12 kp2	Phụ quán phở	12b/12 kp2 Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
752	Nguyễn Thị Chon	1966	270696999	10c/14 kp2	phụ quán cơm	40a/27 kp6 Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Chí chủ
753	Hoàng Thị Cây	1965	271683200	27/14.kp2	phụ quán bún riêu	17/14 kp2 Hồ nai	01/04/2020	0	1.000.000		
754	Bùi Thị Quỳnh Hương	1998	272767462	627/42.kp2	phụ quán nước	cà phê Minh Tú	01/04/2020	0	1.000.000		
755	Nguyễn Hoàng Thy Nhân	2000	272806140	7/8.kp2	Phụ bán cơm tấm	7/8 kp2 Hồ Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
756	Đỗ Nguyễn Trung Kiên	2000	272768896	19/10.kp2	Phụ bán cà phê	Cafe IZon kp2 HN	01/04/2020	0	1.000.000		
757	Vũ Thị Dung	1982	271759422	1/10.kp2	Phụ Bán bún phở	1/10 kp2 Hồ Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
758	Hoàng Thị Thu Hà	1981	271554506	24d/14.kp2	Phụ Bán cơm	21/13 kp4 hổ nai	01/04/2020	0	1.000.000		
759	Vũ Thị Huệ	1965	270666113	21/12c.kp2	Bán bún đầu thuê	4/21 kp4 Hồ nai	01/04/2020	0	1.000.000		
760	Nguyễn Thị Đức	1959	270402555	17/11 kp2	Phụ quán ăn hú tiếu	17/11 kp2 Hồ nai	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
761	Hứa Hoàng Lan Anh	1999	272728216	14/10 kp2	phụ bán cafe	quán anh Trọng	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
762	Lê Thị Kim Hồng	1981	271476067	10b/36 kp5	bán rong bắp, bánh gai	khv CnVinh cư	01/04/2020	0	1.000.000		
763	Hồ Phạm Mỹ Linh	1993	272311980	21/36 kp5	Phụ quán Bia	Bia Thòon kp3	01/04/2020	0	1.000.000		
764	Nguyễn Thiên Khôi	1986	271683460	49/27 kp6	phụ quán ốc Mái Mái	6/4 kp6 Tân Biên	01/04/2020	0	1.000.000		
765	Nguyễn Thị Kim Hương	1967	270771052	1/27 kp 6	buôn quan ăn	1/27 kp6 Hồ Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
766	Nguyễn Đình Phái	1968	270730619	40a/27 kp 6	Phụ bán hàng ăn	40a/27 kp6 Hồ Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
767	Nguyễn Quang Dũng	1965	271668016	11b/28 kp 6	phụ bán hàng ăn	9/49 kp7 Hồ Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
768	Cù Thị Gái	1949	cm ko ro	25/41 kp 6	Phụ bán hàng ăn	25/41 kp6 Hồ Nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
769	Ngô Thị Xuân Bích	1984	271563309	1/27 kp6	Phụ bán hàng ăn sáng	529/9 kp6 Hồ Nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
770	Đoàn Thị Ngươi	1968	270915356	37a/50 kp7	thủ gom ve chai	Khu phố 7	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
771	Khổng Thị Diễm May	1975	271414412	69/86 kp 7	phụ bán phở	Lê Đại Hành kp12	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đóng)	Số tiền hỗ trợ (BVT đóng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chức vụ
772	Lưu Thị Mừng	1973	271003027	32b/48 kp7	Phụ quán bún	32b/48 kp7 Hố nai	01/04/2020	0	1.000.000		
773	Dương Thị Mỹ Lê	1983	271506369	4/46 kp7	phụ quán ăn vặt	4/46 kp7, Hố nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
774	Vũ Quốc Lập	1966	272201763	36/50 kp7	bán rong xôi	kp4 Hố Nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
775	Nguyễn Thị Tuyết Hồng	1991	272057817	42/86 kp7	Phụ bán hàng ăn sáng	4 2/86 kp7 Hố Nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
776	Trần Thị Thủy Phương	1957	272379675	66/86 kp7	Phụ quán bún	Lê Đại Hành kp12	01/04/2020	0	1.000.000		
777	Trần Thị Thanh Tuyền	1998	272601993	5b/48 kp7	phục vụ NH Ngọc Cảnh	Kp9 Hố nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
778	Hoàng Thị Xuân	1958	272735260	6b/49 kp7	Phụ bán bún tiểu	kp7, HN	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
779	Lê Đức Thọ	1971	270915432	10a/42 kp7	phụ quán cà phê	cà phê Đức Thọ kp8	01/04/2020	0	1.000.000		
780	Lê Văn Song	1958	272698728	tổ 44 kp8	chạy xe ôm	lưu động	01/04/2020	0	1.000.000		
781	Dương Thị Kim Anh	1955	272975212	79a/36 kp8	thu gom ve chai	KP 8, HN	01/04/2020	0	1.000.000		
782	Lê Thị Thu Thủy	1962	270407173	40k/37 kp8	thu gom ve chai	Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
783	Bùi Thị Nguyệt	1976	272738703	40/59 kp8	Phụ quán bún	quán Cỏ Bông kp7	01/04/2020	0	1.000.000		
784	Hoàng Trần Lê Quyên	1990	271982308	48/59 kp8	phụ quán phở Nhở	1/63 kp10 Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
785	Phạm Thị Hồng hà	1986	271683586	15/45 kp8	Phụ bán bún riêu	Cỏ Thủy Tân Biên	01/04/2020	0	1.000.000		
786	Lương Thị Màu	1960	270403121	53H/36 kp8	thu gom ve chai	Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
787	Đào Thị Mẫn	1957	270398754	41/37 kp8	thu gom ve chai	Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
788	Nguyễn Thị Thủy Hằng	1991	272098447	59/59 kp8	phụ quán lẩu dê	Kp8 Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
789	Hoàng Thị Yến Linh	1970	23480515	68/59 kp8	Phụ quán cà phê Tây	kp12 Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
790	Nguyễn Thanh Thoai	1975	271599496	45c/59 kp8	Bốc Vác vựa hải Sản	Hải Sản Lý Đức	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chú
791	Trần Ngọc Tuyết Trang	2001	272918156	31/36 kp8	phụ quán trà sữa	quán Venbo kp6 HN	01/04/2020	0	1.000.000		
792	Nguyễn Đình Hồng	1970	272222428	59/59 kp8	chạy xe ôm	Công viên 30/4	01/04/2020	0	1.000.000		
793	Khiêm Trung Khuyên	1972	271547147	48c/59 kp8	chạy xe ba gác	Khu vực Hồ Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
794	Nguyễn Ngọc Hoàng Thiên	1977	271252526	42b/36 kp8	phụ quán cà phê	Cafe Thiên Văn	01/04/2020	0	1.000.000		
795	Nguyễn Thị Bích Hương	1973	271657220	13a/40 kp8	phụ quán cà phê	Cò Ngà kp8 Hồ nai	01/04/2020	0	1.000.000		
796	Bùi Đức Huỳnh	1985	271673824	54c/36 kp8	bốc vác chợ đêm	Chợ Tân Biên	01/04/2020	0	1.000.000		
797	Nguyễn Thị Trà Ly	1993	272201492	28/44 kp8	phụ bán bánh cuốn	kp5 Hồ Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
798	Nguyễn Trung Hiếu	1989	276069956	48b/59 kp8	bốc vác chợ đêm	Chợ Tân Biên	01/04/2020	0	1.000.000		
799	Trần Thị Yên Ly	1982	371335477	46a/48 kp8	bán rong bánh trắng	Khu vực Hồ Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
800	Nguyễn Thị Thoi	1964	270703097	26b/45 kp8	thu gom ve chai	Khu vực Hồ Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
801	Lê Thị Đào	1962	270922840	39m/36 kp8	thu gom ve chai	kp5, kp8 Hồ Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
802	Lê Thị Hiền	1959	270386057	9c/45 kp18	thu gom ve chai	kp8, kp9 Hồ nai	01/04/2020	0	1.000.000		
803	Đỗ Hồng Minh	1966	270920220	34/59 kp8	xe ôm	Công viên 30/4	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
804	Nguyễn Văn Tinh	1984	271579672	58d/59 kp8	Bốc vác	Chợ đêm Tân Biên	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
805	Nguyễn Thị Thu Trinh	1989	271926270	40G/36 kp8	phụ quán cà phê	Cà phê Như Quỳnh	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
806	Hoàng Thị Thanh Ngân	1993	272377623	6B/54 KP9	Phụ quán bán quán ăn	142 NAQ P. Tân Tiến	01/04/2020	0	1.000.000		
807	Nguyễn Thị Gái	1957	270399309	27c/70 kp9	phụ bán hủ tiếu	hủ tiếu bắc Hải kp9	01/04/2020	0	1.000.000		
808	Hoàng Duy Tùng	1983	271826692	6b/54 KP9	phụ quán bún	6b/54 kp9 Hồ Nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
809	Võ Thị Thu Giang	1976	271251336	10/69 kp 10	bán rong móc khóa, kính	10/69 kp10 Hồ Nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đóng)	Số tiền hỗ trợ (BVT đóng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chú
810	Nguyễn Công Dân	1980	271657342	12/69 kp10	xe ba gác	Chợ đêm	01/04/2020	0	1.000.000		
811	Nguyễn Uy Duyệt	1970	270870859	12/69 kp10	bóc vác chợ đêm	Chợ Tân Biên	01/04/2020	0	1.000.000		
812	Nguyễn Thị Nga	1969	271385094	22/64 kp10	thu gom ve chai	kp 10 Hồ nai	01/04/2020	0	1.000.000		
813	Nguyễn Thị Thanh	1957	270407288	19/5 kp10	rửa bát thuê	Quán phở kp10	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
814	Vũ Tiến Sang	1997	272619208	21/69 kp10	Bóc vác	kp 2 và kp3	01/04/2020	0	1.000.000		
815	Nguyễn Phạm Thủy Tiên	2000	272638054	229/2/1 KP11	phụ hàng ăn	4/65 kp9 Hồ Nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
816	Nguyễn Thị Kim Thanh	1993	273509932	19A/73 KP11	Phụ quán bia hơi	Bia hơi Công Kp11	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
817	Nguyễn Tuấn Sang	1990	272036901	13/87 kp12	phụ quán cà phê	Cà phê EDEN Tân Biên	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
818	Nguyễn Thị Hương	1973	271076936	19A/74 KP11	rửa bát thuê	quán ăn đồng hải	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
819	Phạm Thị Liên	1965	270915892	23B/74 KP11	phụ quán ăn bánh cuốn	quán ăn đồng hải	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
820	Đoàn Thủy Dương	1994	381857432	28D/52. KP11	phụ quán ăn phở	24/50 kp7	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
821	Nguyễn Thị Trung	1968	270734176	19A/52 KP11	phụ bán quán ăn vặt	kp7 Hồ nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
822	Nguyễn Thị Yên	1967	270703442	4/52. KP11	phụ quán ốc Hưng	3/55 kp9	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
823	Nguyễn Thị Bích Liên	1973	271076639	10a/71 KP11	phụ quán ăn hủ tiếu	15c/7 kp11	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
824	Nguyễn Thị Thanh Hoàng Uyên	1983	271491409	5/72. KP11	phụ bán nước	17/71 kp11 Hồ Nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
825	Nguyễn Thị Phương Liên	1977	271242309	14/72. KP11	phụ quán ăn bún riêu	Hồ Nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
826	Nguyễn Cao Minh	1998	272697446	1/72. KP11	phụ quán cà phê	Lê Đại Hành kp12	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
827	Nguyễn Ngọc Quang	1983	271777411	10c/72.KP11	chạy xe ba gác	Biển Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
828	Trần Thị Như Hà	1972	2720988937	10D/72. KP11	phụ bán bún	185 ngã Phức Hồ nai3	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	C/MIND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhân và ghi rõ họ tên	Chú
829	Nguyễn Thị Phương Liên	1977	271242309	14/72 kp11	phụ quán phở	14/72 kp11	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
830	Nguyễn Thị Tuyết Phương	1971	270972350	10c/72 KP11	phụ bán bún	53/ kp1 Hố nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
831	Nguyễn Thị Sóc	1961	272011577	22b/82 kp12	bán xôi dạo	Lê Đại Hành kp12	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
832	Trần Thị Mỹ Liên	1980	272299130	24b/81 kp12	Phụ quán cơm	chợ sắt	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
833	Khổng Minh Tuyên	1995	272455134	10/84 kp12	bán dạo bánh bao	Lê Đại Hành kp12	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
834	Trần Thị Cuân Linh	1970	270870780	14A/81 kp12	bán dạo sủi dầu nạnh	Lê Đại Hành kp12	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
835	Trần Thị Anh	1972	271067780	12A/83 kp12	Phụ quán bún riêu	10b/83 kp12 Hố Nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
836	Nguyễn Duy Đạt	1979	271422914	27B/85 kp12	Phụ quán cà phê	11b/76 kp11	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
837	Vũ Thị Yến Huyền	1987	031542896	41A/81 kp12	Bán rong xôi, khoai lang	KCN Amata	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
838	Nguyễn Thị Ngọc Yến	1965	270411407	50/81kp12	Phụ quán bún riêu	50/81 kp12 Hố nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
839	Vũ Kỳ	1963	270396784	13/87 kp12	Phụ quán bún	13/87 kp12	01/04/2020	0	1.000.000		
840	Nguyễn Thị Ngọc Phương	1988	271881273	50/81kp12	Phụ bán bún, hủ riêu	Lê Đại Hành kp12	01/04/2020	0	1.000.000		
841	Trần Thị Nguyệt	1967	270703458	12D/83 kp12	Phụ bán bún riêu	12d/83 kp12	01/04/2020	0	1.000.000		
842	Dương Bích Ngọc	1984	272563379	38/87 kp12	phụ bán quán ốc	30/87 kp12	01/04/2020	0	1.000.000		
843	Nguyễn Tấn Hào	1997	272623171	18B/82 Kp 12	Phụ quán chè	529 NAQ kp6 HN	01/04/2020	0	1.000.000		
844	Phạm Thị Bích Vân	1973	272359455	1/81 KP 12	Bán rong dẻ ăn sáng	Lê Đại Hành kp12	01/04/2020	0	1.000.000		
845	Trịnh Thị Thu Thủy	1981	271422954	38/81 kp12	Bán rong Khoai mì	Lê Đại Hành kp12	01/04/2020	0	1.000.000		
846	Nguyễn Văn Nam	1963	270437327	65/81 kp 12	Bán rong bánh cam	KCN Long Bình	01/04/2020	0	1.000.000		
847	Nguyễn Công Phước	1975	271159126	13/83 kp12	Phụ quán quán ốc	tổ 87 kp12 Hố Nai	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chú
848	Phan Thị Cây	1962	270405117	14/81 kp12	bán rong khoai mì	Lê Đại Hành kp12	01/04/2020	0	1.000.000		
849	Nguyễn Thị Thanh Thủy	1968	270746584	6D/83 kp12	rửa chén thuê	Quán Hàng Ngõ kp13	01/04/2020	0	1.000.000		
850	Nguyễn Thị Thanh Nga	1974	271289382	6/81 kp12	bán rong chuỗi chiên, bánh cam	Tuyến đường NAQ	01/04/2020	0	1.000.000		
851	Nguyễn Văn Bầu	1982	271506522	29/79 kp12	phụ quán ăn	29/79 kp12 Hồ Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
852	Nguyễn Thị Ngọc Lan	1970	271712371	12c/83 kp12	phụ quán ăn Gà Tiềm P. T	Gà Tiềm Tân Biên	01/04/2020	0	1.000.000		
853	Hoàng Văn Hà	1973	186193589	3/2 kp13 (tạm trú)	xe ôm	Cầu Sập	01/04/2020	0	1.000.000		
854	Mạch Thị Lan	1971	181856132	28/89 kp13 (tạm trú)	bán rong mực khóa	Bến xe Hồ Nai	01/04/2020	0	1.000.000		
855	Nguyễn Văn Dục	1974	162337040	Tổ 97 kp13 (tạm trú)	Bếp việc	Chợ đêm Tân Biên	01/04/2020	0	1.000.000		
856	Trần Thị Hoài	1974	163005562	Tổ 97 kp13 (tạm trú)	bán Xôi dẻo	Đường Đồng Khởi	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
857	Vũ Thị Tâm	1981	111312043	338/69 kp13 (tạm trú)	Bán xôi rong	Công viên 30/4	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
858	Nguyễn Thị Cao Kỳ Hoa	1998	272533127	15/90 kp13	phụ quán cà phê BinBin	45/5 kp1 lân hiệp	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
859	Đào Thị Thanh Huyền	1992	245208368	17/12c/95 kp13 (tạm trú)	bán hàng rong củ quả	khu vực Hồ Nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
860	Nghiêm Thị Tuyết	1990	272835164	30/45/96 kp13	bán rong đậu hũ	khu vực Hồ Nai	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
861	Hoàng Thị Thanh Hoa	1988	276100541	Tổ 93 kp13	Phụ bán bún bò	Ngọc Thịnh kp1 Tân Hiệp	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
862	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	1960	271529284	338/110 kp13	bán rong xôi	KCN Amata	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
863	Huyền Ngọc Diễm Chinh	1994	272529614	71 Tổ 93c kp13	bán rong xôi, bánh cam	thuộc p. Tân Hiệp	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
864	Nguyễn Thị Hương	1964	271712660	31/1 Tổ 88 kp13	phụ quán Bún	quán ông Hiệp	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
865	Ngô Thị Mai	1954	272193592	28c/88 kp13	phụ quán bún nước	28/88 kp13	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
866	Nguyễn Hoàng Vương	1987	271870563	12b/22 kp4	bán nước xe đẩy, bán bánh	đọc đường NAQ	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Nam sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đóng)	Số tiền bảo trợ (BVT đóng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
21. PHƯỜNG AN BÌNH											
867	Nguyễn Bá Thiế	1987	172820420	176/2, tổ 7, kp 11	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	KCN Biên Hòa 2	01/04/2020	0	1.000.000		
868	Trần Thị Gái	1970	270891455	kp8	Bán hàng rong	KV KP8	01/04/2020	600.000	1.000.000		
869	Nguyễn Văn Tiến	1995	272311262	2/62, kp8	phụ quán Quán OC 10	Hẻm 10, đường Dương Từ Giang	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
870	Diệp Thị Dung	1960	270046263	42/327B, KP8	phụ quán Quán Com A, THE	Mạc Đình Chi Kp 10	01/04/2020	500.000	1.000.000		
871	Nguyễn Thị Ánh	1963	270029478	kp8	phụ quán Quán cà phê Út Nữ	kp10	01/04/2020	0	1.000.000		
872	Phạm Minh Tiến	2000	272885633	1/115, KP8	phụ quán Quán cà phê Út Nữ	kp10	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
873	Phạm Thị Thanh Phương	1985	271789114	1/72, kp8	Bán hàng rong	KV KP8	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
874	Nguyễn Hoàng Ngọc Phú	1989	271898781	2B/46, KP8	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	KV Bến xe ngã tư Vũng Tàu	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
875	Phạm Thanh Long	1968	270891320	2/53B, KP8	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	KV Bến xe ngã tư Vũng Tàu	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
876	Trần Minh Hoàng	1969	276012603	53, kp8	Bốc vác	KV Bến xe ngã tư Vũng Tàu	01/04/2020	0	1.000.000		
877	Phạm Ngọc Hậu	1971	272339720	1/34, kp8	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	KV Bến xe ngã tư Vũng Tàu	01/04/2020	0	1.000.000		
878	Huỳnh Thị Phương Lan	1962	270032606	2C/12, KP7	phụ quán lẩu bò KP8	kp8	01/04/2020	0	1.000.000		
879	Võ Văn Bình	1957	021073729	25, kp8	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	KV Bến xe ngã tư Vũng Tàu	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
880	Phạm Văn Huệ	1972	271385230	99/4, kp1	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	KV CC An Bình	01/04/2020	1.600.000	1.000.000		
881	Trần Văn Cường	1956	270753804	52/10, tổ 2, kp2	xe ba gác	kp2	01/04/2020	0	1.000.000		
882	Nguyễn Thị Tài	1984	271705034	B09/8B, KP5	phụ quán com 162	E184 tổ 2, kp5A, P. Long Bình	01/04/2020	0	1.000.000		
22. XÃ LONG HƯNG											
883	Võ Thị Van An	1955	270230609	kh. TĐC, Long Hưng	xe 2 bánh chở khách	xã Long Hưng	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chú
884	Nguyễn Thị Phương	15/12/1959	270226794	khu 3, Phước Hội	bán hàng rong (bán đầu hũ chén)	xã Long Hưng	01/04/2020	500.000	1.000.000		

23. PHƯỜNG TÂN PHONG

885	Nguyễn Thị Hữu	20/10/1962	270117564	15, kp1	Thu gom rác, phế liệu	Không cố định	01/04/2020	500.000	1.000.000		
886	Nguyễn Văn Hiền	08/04/1954	270141103	15, kp1	Thu gom rác, phế liệu	Không cố định	01/04/2020	500.000	1.000.000		
887	Hồ Văn Mặc	24/07/1960	271913946	15, kp1	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	Không cố định	01/04/2020	800.000	1.000.000		
888	Võ Thanh Tuyền	28/05/1989	276040186	31A, kp1	phụ quán	Quán 439 bờ kè chợ Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
889	Trần Thị Vân	21/06/1954	272067703	112, kp1	phụ bán cơm	Quán cơm Ba 83/37, kp2, Tân Phong	01/04/2020	500.000	1.000.000		
890	Hoàng A Múi	01/07/1958	270141317	91/65, kp1	Bán hàng rong quần áo	Công các chợ khu vực Biên Hòa	01/04/2020	700.000	1.000.000		
891	Phạm Thị Dơi	07/07/1945	270141344	91/67, kp1	Bán hàng rong quần áo	công các chợ khu vực Biên Hòa	01/04/2020	700.000	1.000.000		
892	Nguyễn Công Hiếu	12/06/1975	271497879	91/69, kp1	Bán hàng rong quần áo	công các công ty khu vực Biên Hòa	01/04/2020	700.000	1.000.000		
893	Hì Hoàng Trung	20/05/1977	271226772	96, kp1	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	khu vực Biên Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
894	Liêu Thê Bình	23/07/1973	271247236	92, kp1	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	khu vực Biên Hòa	01/04/2020	700.000	1.000.000		
895	Phạm Minh Tuấn	01/08/1996	272536345	34, kp1	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	khu vực Biên Hòa	01/04/2020	700.000	1.000.000		
896	Vy Văn Eng	29/02/1968	270710509	173/41/40, kp1	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	khu vực Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
897	Nguyễn Thị Thuý	19/11/1974	272357685	A18, kp1	Bán hàng rong quần áo may sẵn	khu vực công mới công ty changsin	01/04/2020	700.000	1.000.000		
898	Trần Ngọc Thắm	01/02/1959	272507387	A28, kp1	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	khu vực Biên Hòa	01/04/2020	700.000	1.000.000		
899	Lâm Thị Thoa	20/05/1971	272286529	A19, kp1	Bán hàng rong rau củ quả	khu vực công công ty Pochten - changsin	01/04/2020	500.000	1.000.000		
900	Vũ Thị Sảng	22/04/1962	270854692	45, kp1	Phụ bán bún	Bùn bờ Gia Hội, E15, kp6 Trung Dũng	01/04/2020	500.000	1.000.000		
901	Phạm Thị Rục	01/07/1956	272536622	40, kp1	Thu gom rác, phế liệu	Không cố định	01/04/2020	300.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Nam sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chức vụ
902	Lê Thị Thanh Xuân	10/04/1967	271995402	30, kp1	Thu gom rác, phế liệu	Không cố định	01/04/2020	0	1.000.000		
903	Phạm Thị Diên	04/11/1967	270906168	38B, kp1	Thu gom rác, phế liệu	Không cố định	01/04/2020	300.000	1.000.000		
904	Nguyễn Thanh Phương	26/05/1963	272896095	35/1, kp1	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	khuvựcBiênHòa	01/04/2020	0	1.000.000		
905	Lâm Văn Thông	15/07/1984	90983031	A19, kp1	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	khuvựcBiênHòa	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
906	Hoàng Thị Thanh	1955	272669425	A55, kp1	Bán hàng rong rau củ quả	khuvựcBiênHòa	01/04/2020	800.000	1.000.000		
907	Hoàng Hải Thu	20/01/1959	271949973	A54, kp1	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	khuvựcBiênHòa	01/04/2020	900.000	1.000.000		
908	Phan Thị Quyên	10/03/1968	184304928	A56, kp1	Thu gom rác, phế liệu	khuvựcBiênHòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
909	Bùi Thị Vân	15/04/1974	271812193	43, kp1	Bán hàng rong rau củ quả	Không cố định	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
910	Đỗ Hùng Hòa	24/08/1965	270696545	141/9/8/6B, kp2	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	khuvựcBiênHòa	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
911	Ngô Thị Thi	28/03/1967	270829114	83/2/4B, kp2	Thu gom rác, phế liệu	khuvựcBiênHòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
912	Nguyễn Thị Vinh	27/12/1972	173802421	Tam trú 2/2 hẻm 141, kp2	Thu gom rác, phế liệu	khuvựcBiênHòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
913	Đặng Ích Thực	03/02/1967	038067005857	Tam trú 2/2 hẻm 141, kp2	Thu gom rác, phế liệu	khuvựcBiênHòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
914	Hoàng Anh Tuấn	1972	270989068	83/16C, kp2	Thu gom rác, phế liệu	KV. Tân Phong	01/04/2020	900.000	1.000.000		
915	Nguyễn Đức Nghĩa	07/03/1974	271242959	19/1, kp2	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	KV. Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
916	Mai Thị Loan	01/01/1967	271408876	Y27, kp4	Bán hàng rong cơm cho học sinh	KV. Trường cao đẳng Trang trí Mỹ Thuật	01/04/2020	0	1.000.000		
917	Vũ Thị Kiều Trang	14/09/1988	272646237	H11, kp7	Nhân viên phục vụ quán	Café Arobi 130 NAQ P. Trảng Dài BH-DN	01/04/2020	0	1.000.000		
918	Trần Thanh Tuấn	19/05/1975	271160219	93/41, kp8	Bán hàng rong sữa đậu nành	khuvựckhucôngnghiệpcáccôngcôngty	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
919	Đặng Xuân Quang	10/04/1959	270099045	13/28, kp8	Bảo vệ	Quán ăn Quỳnh Trang D34, tổ 47, kp6, Trung Dũng	01/04/2020	0	1.000.000		
920	Nguyễn Thị Thanh Vân	19/03/1973	271103272	93/38 KP8	Thu gom rác, phế liệu	KV. Biên Hòa	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Nam sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
921	Lê Thị Liễu	16/11/1976	038176002335	93/33, kp8	Tạp vụ	Khách sạn Aurora 253 Phạm Văn Thuận, Tân Mai	01/04/2020	0	1.000.000		
922	Đỗ Xuân Thái	24/07/1958	270686265	93/26/27, kp8	Lái xe 3 bánh chở hàng rau củ quả	K.V chợ đầu mối Tân Biên	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
923	Phạm Ngọc Duy	17/05/1971	270949647	93/14, kp8	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
924	Vũ Văn Xuân	10/12/1960	271645178	33C, kp8	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	K.V Big C p. Tân Hiệp	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
925	Nguyễn Thị Hương	1962	270091211	tổ 41B, kp8	bán hàng rong bán chung và rau xanh	K.V. Khu công nghiệp công ty	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
926	Nguyễn Tân Bửu	01/09/1989	271844960	93/85, kp8	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
927	Vũ Anh Cường	1972	271527402	tổ 41, kp8	chạy xe 3 bánh chở hàng, bốc vác rau củ quả	Chợ đầu mối Tân Biên	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
928	Nguyễn Thị Thu Hà	27/03/1987	271854190	93/81/27C, kp8	Bán hàng rong trái cây và rau xanh	K.V công các công ty khu công nghiệp Biên Hòa	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
929	Nguyễn Thị Nam	01/11/1960	270101633	13/46, kp8	Bán hàng rong rau củ quả	K.V công các công ty khu công nghiệp Biên Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
930	Đặng Thị Thiệt	12/01/1962	270091951	13/28A, kp8	Bán hàng rong rau củ quả	K.V công các công ty khu công nghiệp Biên Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
931	Nguyễn Thị Thanh Thủy	20/03/1995	273562084	93/44, kp8	Thu gom rác, phế liệu	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
932	Phạm Đức Trụ	1977	271376571	93/81/33, kp8	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
933	Nguyễn Thị Nam	16/12/1955	272998844	69/10, kp8	Thu gom rác, phế liệu	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
934	Nguyễn Thùy Phương Ngân	15/10/1987	271743679	93/81/13, kp8	Bán hàng rong bánh mì	K.V. Công công ty khu công nghiệp Biên Hòa	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
935	Mai Anh	24/07/1983	271698727	13/38, kp8	Bán hàng rong rau củ quả	K.V. Công công ty khu công nghiệp Biên Hòa	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
936	Phạm Ngọc Vinh	10/10/1958	272095277	Quản y viên 7B, kp8	Bán hàng rong bóng bay	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
937	Đinh Ngọc Trinh	24/01/1987	271784032	93/81/14, kp8	Bán hàng rong rau củ quả	K.V. Công công ty khu công nghiệp Biên Hòa	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
938	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	03/09/1989	272061391	93/45, kp8	Bán hàng rong nước và bánh cuốn	K.V. Công công ty khu công nghiệp Biên Hòa	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
939	Nguyễn Anh Quốc	30/05/1985	271809584	93/81/1, kp8	Bán hàng rong các loại rau	K.V. Công ty Changsin Vĩnh Cửu	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Nam sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chú
940	Nguyễn Văn Khiêm	16/05/1952	272437202	Tạm trú B3/33, KP10	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	Không có định	01/04/2020	0	1.000.000		
941	Nguyễn Duy Bảo Quốc	22/11/1982	272219032	Tạm trú B3/33, KP10	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	Không có định	01/04/2020	500.000	1.000.000		
942	Trịnh Văn Chính	1960	310371688	Tạm trú 1B1, KP10	Thu gom rác, phế liệu	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
943	Nguyễn Thị Hằng	25/10/1974	38174005854	Tạm trú A3/9, KP10	Thu gom rác, phế liệu	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
944	Nguyễn Thị Hà	06/10/1974	172267590	Tạm trú A3/9, KP10	Thu gom rác, phế liệu	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
945	Mai Thị Minh	17/11/1981	272921945	C2/49, KP10	Bán hàng rong bánh tráng trộn, nước giải khát	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
946	Đoàn Nguyễn Nguyễn Vũ	28/09/1989	271966653	Tạm trú 8/B3, KP10	Bán hàng rong mại kinh, quẹt ga	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
947	Là Thị Thơm	10/08/1970	281062461	Tạm trú B3/18, KP10	Bán hàng rong mại kinh, lót giấy, kẹp tóc	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	800.000	1.000.000		
948	Tần Thị Thu Thảo	07/11/1994	272304652	Tạm trú 1888/29, kp10	Bán hàng rong trái chanh	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
949	Lê Thị Thương	1974	272673103	Tạm trú C1, KP10	Bán hàng rong cá viên chiên	Không có định	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
950	Trần Lý Thị Thanh Trúc	11/01/1969	048169000125	tạm trú C4/20, KP10	Thu gom rác, phế liệu	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
951	Nguyễn Thê Chính	07/09/1983	001083006161	Tạm trú 28B, kp10	Bán hàng rong cá viên chiên	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
952	Nguyễn Thị Cây	05/05/1960	110697360	Tạm trú 28B, kp10	Bán hàng rong cá viên chiên	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	900.000	1.000.000		
953	Nguyễn Thị Hoa	09/09/1974	211910982	Tạm trú 63A, tổ 2, kp10	Bán hàng rong hủ tiếu gõ	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	900.000	1.000.000		
954	Hà Thị Hoa	10/08/1981	125039512	Tạm trú 38B, tổ 2, kp10	Bán hàng rong cá viên chiên	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
955	Nguyễn Văn Thường	10/04/1982	125175262	Tạm trú 38B, tổ 2, kp10	Bán hàng rong cá viên chiên	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.100.000	1.000.000		
956	Phạm Đình Khởi	01/10/1966	212451582	Tạm trú 63A, tổ 2, kp10	Bán hàng rong hủ tiếu gõ	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
957	Châu Thị Hân	01/01/1967	211159099	Tạm trú 63A, tổ 2, kp10	Bán hàng rong hủ tiếu gõ	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.100.000	1.000.000		
958	Nguyễn Thị Xuyên	07/09/1971	001171021813	Tạm trú 52B, tổ 2, kp10	Bán hàng rong bắp luộc	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chú
959	Hoàng Văn Xuất	26/12/1962	111091964	Tạm trú 52B, tổ 2, kp10	Bán hàng rong bán nước	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
960	Nguyễn Văn Long	12/10/1964	270096415	Tạm trú A2/14B, kp10	Bán hàng rong chè, bắp, trứng nước, bánh tráng giòn	Không có đình	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
961	Nguyễn Văn Vinh	05/10/1958	111517595	Tạm trú 28B, kp10	Bán hàng rong cá viên chiên	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	950.000	1.000.000		
962	Nguyễn Thị Thanh Hương	08/03/1974	271344971	57C, tổ 3, KP10	Thu gom rác, phế liệu	K.V. Tân Phong	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
963	Lưu Xuân Tâm	01/01/1970	272140282	Tạm trú C1, tổ 2, kp10	Bán hàng rong cá viên chiên	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	900.000	1.000.000		
964	Phan Thanh Hà	07/09/1961	272427870	55C, tổ 3, kp10	Bán hàng rong rau củ quả	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	800.000	1.000.000		
965	Đặng Hồng Hòa	09/11/1987	272944407	Tạm trú B3/33, KP10	Bán hàng rong huả tiêu xe đẩy	Không có đình	01/04/2020	700.000	1.000.000		
966	Đoàn Văn Hùng	23/06/1969	270949202	Khu B, KP10	Thu gom rác, phế liệu	Không có đình	01/04/2020	800.000	1.000.000		
967	Đoàn Văn Mạnh	20/01/1972	271219249	Khu B, KP10	Thu gom rác, phế liệu	Không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		
968	Phạm Văn Tuyên	13/08/1982	272844636	B6/16, KP10	Bán hàng rong hột gà, khoai lang nướng	Không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		
969	Nguyễn Thị Hiền	08/03/1983	272844638	B6/16, KP10	Bán hàng rong cá viên chiên	Không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		
970	Phạm Thị Hương	07/07/1980	272645664	B6/14, KP10	Bán hàng rong cá viên chiên, hột gà nướng	Không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		
971	Lê Thị Bích Liên	01/01/1982	211795908	Tạm trú 01B1, tổ 1 kp10	Bán hàng rong hủ tiếu	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
972	Nguyễn Thị Hương	17/10/1974	211961046	Tạm trú 63A, tổ 2, kp10	Bán hàng rong hủ tiếu gõ	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	900.000	1.000.000		
973	Nguyễn Thị Kim Phương	04/04/1969	272298016	A1/3, kp10	Phu quán café	Quán café Hà Phương Hòa An, Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
974	Trương Thị Xanh	22/12/1978	038178002752	70C, kp11A	Thu gom rác, phế liệu	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	800.000	1.000.000		
975	Thái Thị Tâm	25/12/1972	186933555	234B, kp11A	Thu gom rác, phế liệu	K.V. Tân Phong	01/04/2020	500.000	1.000.000		
976	Lê Thị Hoàn	20/10/1962	174746463	208, kp11A	Thu gom rác, phế liệu	K.V. Tân Phong	01/04/2020	500.000	1.000.000		
977	Trình Thị Hiếu	09/10/1968	038168001447	412, kp11A	Thu gom rác, phế liệu	K.V. Tân Phong	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Nam sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhân và ghi rõ họ tên	Chú chú
978	LÀ Thị Tươi	18/10/1985	272969961	86A, kp11A	Thu gom rác, phế liệu	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
979	Vũ Văn Hùng	02/09/1959	171626938	Tam trú 178, kp11A	Thu gom rác, phế liệu	K.V. Tân Phong	01/04/2020	500.000	1.000.000		
980	Mai Thị Xang	19/08/1979	271442469	270, kp11A	Bán hàng rong quần áo trẻ em	KV công ty Changsin Đồng Khởi	01/04/2020	600.000	1.000.000		
981	Phạm Thị Thu	02/02/1987	272437567	348C, kp11A	Bán hàng rong trái cây	KV công ty Changsin Thanh Phú	01/04/2020	700.000	1.000.000		
982	Ngô Văn Trường	20/05/1987	272926216	100/1K, kp11A	Bán hàng rong rau củ	KV công ty Changsin Thanh Phú	01/04/2020	700.000	1.000.000		
983	Bùi Thị Hải	14/08/1976	271566006	72A4, kp11A	Bán hàng rong bánh mì chay xe đẩy	K.V. Trường Đại học Đồng Nai, Đồng Khởi	01/04/2020	800.000	1.000.000		
984	Lê Trọng Lâm	15/02/1948	272748831	110/8A/10, kp11A	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	Tân Phong Biên Hòa	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
985	Nguyễn Danh Giám	16/03/1961	272337869	106/8/2, kp11A	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	K.V. Tân Phong Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
986	Nguyễn Danh Thịnh	30/07/1996	272557047	106/8/2, kp11A	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	K.V. Tân Phong Biên Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
987	Huỳnh Van Hồng	08/10/1956	270688213	100/2B, kp11A	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
988	Đào Văn Đại	20/06/1982	030082002061	Tạm trú 259, kp11A	Bán hàng rong quần áo	K.V công ty Changsin Thanh Phú	01/04/2020	800.000	1.000.000		
989	Trần Thị Oanh	23/07/1982	030182002607	tam trú 13G, tổ 39B, kp11A	Thu gom rác, phế liệu	K.V. Biên Hòa	01/04/2020	700.000	1.000.000		

24. PHƯỜNG BỬU HÒA

990	Lê Thị Hồng	1951	270157356	K3/25, KP5	Phu bán bánh canh cho chi Trang tại Khu phố 5, Bàu Hòa	Khu phố 5, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
991	Phạm Thị Ánh	1958	270157740	K3/98, Khu phố 5	Phu quán cà phê của ông Chin tại Khu phố 5, Bàu Hòa	Khu phố 5, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
992	Nguyễn Văn Phương	1973	271043220	K4/201, Khu phố 5	Phục vụ quán cơm chi Châu ở Khu phố 5, Bàu Hòa	Khu phố 5, Bàu Hòa	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
993	Lư Mai Hương	1966	271387973	K4/170, Khu phố 5	Phu bán bánh canh cho chi Trang tại Khu phố 5, Bàu Hòa	Khu phố 5, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
994	Lê Thị Thu Nguyệt	1964	270095819	K3/124, Khu phố 1	Đẩy xe bán hàng rong như chèo, chèo các loại tại chợ Bàu Hòa	Khu phố 2, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
995	Đinh Văn Hiệp	1964	270670748	K4/167, Khu phố 5	Phu quán cà phê của bà Loan tại Khu phố 5, Bàu Hòa	Khu phố 5, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thư nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chú
996	Lê Thị Ánh Hằng	1967	270709489	K3/140, Khu phố 5	Bán hàng rong, bán hàng trước trường Ngô Gia Tự	Khu phố 5, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
997	Hà Thị Trung	1957	270171380	K4/173, Khu phố 5	Phục vụ quán cơm tấm Ngoc Lan, Khu phố 5, Bàu Hòa	Khu phố 5, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
998	Trần Thị Thu Trang	1971	270898214	K4/178C, Khu phố 5	Bán hàng rong, nước giải khát các loại trước cổng trường Ngoc Lan, Khu phố 5, Bàu Hòa	Khu phố 5, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
999	Huỳnh Kim Tiên	1954	270163169	K4/55, Khu phố 3	Phục vụ quán cơm tấm chi Phụng tại Khu phố 3, Bàu Hòa	Khu phố 3, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1000	Đoàn Thị Lưu	1968	270749971	K2/34, Khu phố 3	Phục vụ quán cơm tấm chi Phụng tại Khu phố 3, Bàu Hòa	Khu phố 3, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1001	Huỳnh Thị Giới	1957	270163089	K4/65, Khu phố 3	Phục vụ quán cơm tấm của ông 6 Thế tại Khu phố 3, Bàu Hòa	Khu phố 3, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1002	Nguyễn Thị Xuyên	1961	270856656	K2/24C, Khu phố 3	Phục vụ quán cơm của chị Dung tại Khu phố 3, Bàu Hòa	Khu phố 3, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1003	Huỳnh Kim Hoa	1957	2701632289	K4/56, Khu phố 3	Phục vụ quán lẩu bò Bả 7 Cưng tại Khu phố 3, Bàu Hòa	Khu phố 3, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1004	Nguyễn Thị Hồng	1959	270373761	K3/66, Khu phố 5	Bán hàng rong, nước giải khát các loại trước cổng trường Trần Văn Ôn	Khu phố 5, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1005	Phạm Thị Nga	1963	270157365	K3/147, Khu phố 5	Bán hàng rong, nước giải khát các loại trước cổng trường Trần Văn Ôn	Khu phố 5, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1006	Võ Cẩm Loan	1978	271290841	K1/38, Khu phố 4	Bán hàng rong, nước giải khát các loại trước cổng trường Trần Văn Ôn	Khu phố 5, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1007	Hồng Cao Hoa	1970	270948146	K2/34A, Khu phố 3	Nấu ăn tại quán cà phê Lộc Vượng, Khu phố 2, Bàu Hòa	Khu phố 2, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1008	Trần Thị Ngọc Huỳnh	1996	272647843	K1/65, Khu phố 4	Phụ bán gà nướng của chị Thảo	KP4, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1009	Trần Thị Thu Thủy	1970	270858981	K1/66, Khu phố 4	Phụ bán mì, hủ tiếu quán chi Nga	KP5, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1010	Phạm Quang Tuấn	1986	271730575	K5/6H, Khu phố 3	Phụ bán hàng chả cá của chị Ngân	KP2, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1011	Phạm Thị Lê Hồng	1972	272337149	K4/33, Khu phố 3	Phụ quán lẩu bò 7 Cưng, Khu phố 3	KP3, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1012	Lê Thị Ngọc Dung	1985	272970956	K4/46, Khu phố 3	Phụ quán lẩu bò 7 Cưng, Khu phố 3	KP3, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1013	Lê Thị Tư	1950	270150338	K2/51A, Khu phố 3	Phụ quán phở bò Ba Thông	KP2, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1014	Nguyễn Trần Thanh Thảo	1998	272738394	K1/110A, Khu phố 4	Phụ bán sạp chè của ông Văn phước	KP2, Bàu Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
1015	Phan Tấn Hùng	1958	270858861	K.4/88A, Khu phố 2	Phụ quản cá phê của chi Phần	KP2, Bùn Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1016	Đàm Thị Quý	1966	272203331	K2/287B, KP1	phụ nấu đảm tiệc Song Phụng, KP4	KP4, Bùn Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1017	Võ Thị Nguyễn	1954	270150804	K1/41, KP4	phụ nấu đảm tiệc Song Phụng, KP4	KP4, Bùn Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1018	Võ Nguyễn Trúc Viên	1991	272119790	K3/63C, KP1	phụ nấu đảm tiệc Song Phụng, KP4	KP4, Bùn Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		

25. PHƯỜNG PHƯỚC TÂN

1019	Nguyễn Văn Yên	1952	270228319	tổ 25, Vườn Dừa	nhân viên phục vụ tại dịch vụ nấu ăn Trung Tiền	tổ 25, Vườn Dừa	01/04/2020	0	1.000.000		
1020	TÀ NHƯ DƯƠNG	1965	272084807	TỔ 17 - VD, Vườn Dừa	phụ bán quán ăn	P. Phước Tân	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
1021	THÂN VĂN CHI	1996	272615549	TỔ 17 - Vườn Dừa	phụ bán quán ăn	P. Phước Tân	01/04/2020	0	1.000.000		
1022	Tiểu Hùng Đại	1988	079088012535	tổ 1 b, Tân Mai	xe ôm	kp tân mai	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
1023	Lê Thị Hoàn	1962	272066028	tổ 2, Tân Mai	bán cà phê dạo	P. Phước Tân	01/04/2020	200.000	1.000.000		

26. PHƯỜNG QUANG VINH

1024	Phạm Thị Hạnh	11/8/2011	271320939	59/61-kp2, QV	Rửa chén quán hủ tiếu	Hủ tiếu chay Phước Thiện TB	01/04/2020	0	1.000.000		
1025	Nguyễn Thị Diễm	1974	340765755	Tam Trù 109/30/29 QV	Bán cháo lòng	Công trường Nguyễn Du	01/04/2020	0	1.000.000		
1026	Ngô Thị Tuyết Lê	21/2/1982	271698603	4/14/3 kp4 P. Quang Vinh	trái cây dạo	Các chợ ở TP Biên Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1027	Lê Thị Hiền	19/3/1975	271712661	D13A, Tổ 3-kp4, qv	hủ tiếu gõ	Không cố định	01/04/2020	0	1.000.000		
1028	Nguyễn Thị Nư	16/1/1956	272330164	34/52/5 kp1 P. Quang Vinh	Bán hàng rong	Bán xôi DỐC DƯỠNG ĐỒNG KHÔI	01/04/2020	0	1.000.000		
1029	Đỗ Thị Kim Hòa	10/01/1977	272377478	402 CC A4 kp4 P. Quang Vinh	Bán hàng rong	Bán quần áo các chợ ở TP Biên Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1030	Mai Thanh Tú	15/3/1965	270150721	407 CC A5 kp4 P. Quang Vinh	Bán Cà phê dạo	Lê dương Đường Hà Huy Giáp	01/04/2020	0	1.000.000		
1031	Võ Thị Huệ	1960	270167466	D8/8b, tổ 3-kp4	bán bông dạo	các chợ biên hòa	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMTND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
1032	Hồ Thông Minh	1970	270859348	D17b kp4 P. Quang Vinh	Bốc vác	VLXD Bình Minh P. Tân Phong	01/04/2020	0	1.000.000		
1033	Nguyễn Văn Dũng	10/11/1976	272529149	D6/10, TỎ 3-KP4, QV	Bán hàng rong	Tầm bông, khăn ướt, chà nôi	01/04/2020	0	1.000.000		
1034	Nguyễn Thị Kim	2/5/1972	191834421	18/15A kp3 P. Quang Vinh	Bán sửa đầu nạnh	đường CMT8	01/04/2020	0	1.000.000		
1035	Nguyễn Văn Kiên	29/12/1958	270047003	59/72B kp2 P. Quang Vinh	Bảo vệ	Trà sữa Passison House . P. Tân Hiệp	01/04/2020	0	1.000.000		
1036	Trần Thị Kim Cương	05/10/1966	270694181	59/70/7D Kp2 P. Quang Vinh	Bán quần áo trẻ em	Xung Quanh Chợ Biên Hòa	01/04/2020	0	1.000.000		
1037	Võ Kim Loan	1980	371251385	109/6A kp1 P. Quang Vinh	Bán chuỗi chicken	lúa hè đường Phan Chu Trinh Kp1 PQ	01/04/2020	0	1.000.000		
1038	Lê Thị Tàu	20/4/1964	270644373	62/4/27 kp1 P. Quang Vinh	Bán quần áo	Công sau công ty Bon chen	01/04/2020	0	1.000.000		
1039	Trần Thị Hương	22/2/1952	270988611	109/30/1/7A kp1 P. Quang Vinh	Bán sửa đầu nạnh	trước công Nhà VH kp1 P. Quang Vin	01/04/2020	0	1.000.000		
1040	Nguyễn Văn Lộc	1964	270068694	109/30/11 kp1 P. Quang Vinh	Bốc vác tự do	Hẻm Hoa Lư-kp1	01/04/2020	0	1.000.000		
1041	Nguyễn Thị Thanh Thảo	10/4/1986	271767027	D8/8b-kp4, quang vinh	bán hoa cúng các chợ	Không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		
1042	Nguyễn Thị Thanh Truyền	21/02/1987	211893190	Tam Trú tổ 3B-KP4, Quang vinh	Bán bột chiên	P. Tân Hiệp	01/04/2020	0	1.000.000		
1043	Dương Ngọc Tiên	8/8/1960	270230194	109/B9+10 kp1 P. Quang Vinh	Tạp vụ	Cà phê Thủy Nga P. Quyết Thắng	01/04/2020	0	1.000.000		
1044	Huỳnh Văn Tốt	19/9/2014	271043724	119, PDP-Quang Vinh	Giữ xe	quán com 175, Thanh Bình	01/04/2020	0	1.000.000		
1045	Ngô Hữu Lợi	20/3/1942	351420061	Tam trú 64/14, Quang Vinh	giữ xe	quán bún đậu số mệi	01/04/2020	0	1.000.000		
1046	Trần Phi Hùng	07/06/1945	270167412	tổ 8, kp3, quang Vinh	Bán hàng rong	Không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		
1047	Nguyễn Kha Tuấn Anh	21/2/1978	271461316	62/19/2-kp3, Quang Vinh	chạy xe ôm	không có đình	01/04/2020	0	1.000.000		
1048	Võ Thị Thu Thủy	28/10/1965	270641099	59/74 Kp2 P. Quang Vinh	Lễ tân	Nhà hàng CASARIN-Quyết thắng	01/04/2020	0	1.000.000		
1049	Lê Cảnh Tùng	27/02/1966	271484946	211, kp2-PDP	chạy xe ba gác	Chợ công 2	01/04/2020	0	1.000.000		
1050	Trình Sỏi Mạnh	27/4/1965	270694607	223/24-kp2, Quang Vinh	Chạy xe 3 gác	dóc sồi (chưa Bùn Hung)	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Nam sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chú
1051	Phan Thị Bé	05/04/1952	270892604	128/15, kp3 QV	Lương về nhà	Không cố định	01/04/2020	0	1.000.000		
1052	Nguyễn Thị Diệu	02/9/1969	270772447	158/48/7/1, QV	Xe ôm	Công trường học	01/04/2020	0	1.000.000		
1053	Nguyễn Kim Lập	26/09/1955	270068345	59/70/7F-KP2, Quang Vinh	bán bánh mì dạo	Vô Thị Sáu	01/04/2020	0	1.000.000		
1054	Nguyễn Thị Chi	07/04/1979	271316057	229-kp2, PDP Quang Vinh	phụ quán hủ tiếu	Quán hủ tiếu kp2	01/04/2020	0	1.000.000		
1055	Bùi Thị Kim Lệ	04/09/1966	270641070	223/29/9-kp2, Quang Vinh	Phụ bán cơm tấm	Cơm Tấm kp2	01/04/2020	0	1.000.000		
1056	Nguyễn Thị Nhanh	1958	350378491	109/41/7-kp1, Quang Vinh	Phụ quán Cơm	Phan Chu Trinh	01/04/2020	0	1.000.000		

27. PHƯỜNG TÂN VAN

1057	Lăng Kim Vân	09/09/1972	270970351	A1/139	bán hàng rong gói cuốn	khu vực phường TânVan	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
1058	Trần Thị Dung	1962	272783817	A1/82	phụ rửa chén quán cơm	A1/36 KP1	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
1059	Huỳnh Thị Nhung	09/10/1964	270666889	A1/137A	phụ quán cafe	A1/151 P Tân Van	01/04/2020	1.600.000	1.000.000		
1060	Huỳnh Thị Năm	1948	270125083	A1/136E	bán hàng rong đồ chơi	trước cổng trường Trần Văn Ôn (Bùn Hòa)	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
1061	Nguyễn Trung Sơn	17/6/1969	270869446	A1/136C	chạy xe ba gác	khu vực phường TânVan	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
1062	Trần Thị Thanh Loan	01/07/1987	271817054	A1/193F	phụ quán hủ tiếu	A1/152 KP1	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
1063	Nguyễn Thị Mỹ Phương	25/2/1976	271248958	A1/144	bán hàng rong bún xào	khu vực phường TânVan	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
1064	Nguyễn Văn Emin	1952	270146837	A2/3A	chạy xe ba gác	khu vực phường TânVan	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
1065	Lê Thị Kim Ngân	22/6/2001	272992582	A2/343	bán hàng rong hột vịt lộn, khô nường	khu vực chợ Tân Van	01/04/2020	0	1.000.000		
1066	Châu Thị Thiom	1985	271711341	A2/191C	bán hàng rong xôi, chè	khu vực phường TânVan	01/04/2020	1.800.000	1.000.000		
1067	Võ Thị Tuyết Dung	14/04/1966	272871790	A2/258A	bán hàng rong bánh ít, tét	khu vực phường TânVan	01/04/2020	1.400.000	1.000.000		
1068	Châu Thị Đình	15/09/1953	270670054	A2/300C	Bán hàng rong chè	hẻm 82, khu vực phường TânVan	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
1069	Hồng Thị Hồng	05/06/1977	271878369	A2/215	Bóc vác hàng hóa	tại sông Đồng Nai, P Tân Vạn	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
1070	Nguyễn Ngọc Quý	25/01/1957	270971383	A2/137A	bảo vệ giữ xe	quán lốc dê bờ sông, 96 KP6 phường Thông Nhất - BH-Dồng Nai	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
1071	Lâm Thị Kim Oanh	03/01/1961	272508261	A2/337 KP2	phụ quán ăn sáng, cơm phở	số 5, Nguyễn ái quốc - Tân Phong- BH-DN quân Sĩ	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
1072	Nguyễn Thị Ngọc Hà	1963	270125228	A2/111	phụ quán cơm xi mịch	A3/221 P Tân Vạn	01/04/2020	0	1.000.000		
1073	Đặng Thị Thu Nga	1964	270666989	A2/380	phụ quán ăn cơm tằm 175 trước nhà	KP2 Phường Tân Vạn	01/04/2020	1.100.000	1.000.000		
1074	Nguyễn Thị Lê	1954	270048150	A2/106A	phụ bán quần ốc	D4 tổ 20 , Ấp Cầu Hang - BH-DN	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
1075	Nguyễn Thị Bích Liễu	28/9/1973	272287309	A3/263	bán hàng rong rau củ	khv vực P Tân Vạn	01/04/2020	0	1.000.000		
1076	Nguyễn Thị Thu Thủy	1966	270670195	A3/234	phụ bán mì gõ	đường Nguyễn Tri Phương p Bửu Long - BH-DN	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
1077	Chung Thị Bạch Lê	10/04/1971	270948365	A3/273	rửa chén quán ăn	A4/363 kp4 Tân Vạn BH-DN	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
1078	Trương Thị Lan	1967	270705579	A3/13B	Phụ bán quán mì phước nguyên	A3/132 P Tân Vạn	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
1079	Mai Thị Lộc	1958	270125844	A3/125F	thu gom rác, phế liệu	khv vực phường TânVạn	01/04/2020	1.700.000	1.000.000		
1080	Võ Thị Cẩm Nhung	18/05/1970	270948323	KP3	phụ bếp	193, Hà Huy Giáp - Quyết Thắng - Đồng Nai, nhà hàng viết hoa trái	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
1081	Võ Thị Ánh Tuyết	1976	271913525	A3/19B	rửa chén quán ăn	1/1A ấp Ngãi Thẳng - Dĩ An - Bình Dương	01/04/2020		1.000.000		
1082	Huỳnh Thanh Vân	1963	334978671	A4/448D tạm trú	Phụ bán quán lẩu bò	quán lẩu bò 269 Bửu Hòa - BH-DN	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
1083	Trần Kim Vân	01/01/1059	270146951	A4/125	phụ quán ăn	căn tin trường tiểu học Quang Vinh - BH-DN	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
1084	Trần Ngọc Nữ	05/04/1967	270750589	A4/88	phụ quán ăn	Căn tin trường THCS Nguyễn Văn Trỗi P Tân Vạn	01/04/2020	0	1.000.000		
1085	Trần Kim Hoàng	1961	270148181	A4/88	phụ quán ăn	Căn tin trường THCS Nguyễn Văn Trỗi P. Tân Vạn	01/04/2020	0	1.000.000		
1086	Phạm Ngọc Thu Lan	08/09/2004	276023404	A4/310D	phụ bán trà sữa	481-482 Đường 5, Võ Thị Sáu - BH-DN	01/04/2020	0	1.000.000		
1087	Trần Thị Vân	1977	271292530	A4/364B	Bóc vác hàng hóa	bóc vác cảng sông	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

